

Bản án số: 36/2022/HNGĐ-ST

Ngày 03-6-2022

“V/v Ly hôn giữa chị H
anh B”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Trác

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đắc Nghị

2. Bà Trần Thị Nơ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai - thư ký Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Lan Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 03-6-2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2022/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 15/2022/QĐ - HNGĐ, ngày 18 tháng 5 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lương Thị H, sinh năm 1997 (có mặt)

ĐKKHKT: Thôn H, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

Nơi ở hiện nay: Thôn V, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn H, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Lương Thị H trình bày: Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn B do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C vào ngày 29-12-2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hòa thuận được 01 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm về cách sống. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và sống ly thân từ tháng 5-2021 đến nay. Nay chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh B. Về nuôi con chung: Chị và anh B không có con chung. Về chia tài sản chung: Chị và anh B không có tài sản chung, chị không

yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 10-02-2022, bị đơn anh Nguyễn Văn B trình bày: Anh kết hôn với chị Lương Thị H do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C vào ngày 29-12-2015. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 5-2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng chưa có con dẫn đến bất đồng quan điểm sống. Nay chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn, anh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị H ly hôn. Về nuôi con chung: Anh và chị H không có con chung. Về chia tài sản: Anh và chị H không có tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Toà án kể từ khi thụ lý đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, chị H đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự, anh B đã thực hiện quyền và nghĩa vụ cơ bản đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: Đề nghị xử cho chị H, anh B ly hôn. Về nuôi con chung: không có. Về chia tài sản: Chị H, anh B không có tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Hưng Hà nhận định:*

[2] Chị H khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Nguyễn Văn B, trú tại Thôn H, xã C, huyện H, tỉnh Thái Bình. Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND huyện Hưng Hà. Trong quá trình giải quyết vụ án, anh B đã đến Tòa án trình bày quan điểm giải quyết vụ án, sau đó anh B bỏ đi làm ăn không đến Tòa án tham gia phiên họp kiểm tra tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án và quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh B theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] *Về hôn nhân:* Chị H, anh B đều trình bày vợ chồng kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã C vào ngày 29-12-2015, đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hòa thuận đến tháng 5-2021 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Vợ chồng mâu thuẫn căng thẳng và sống ly thân từ tháng 5-2021 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng giữa Hiền, anh B đã căng thẳng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị H anh B đều xác định tình cảm không còn đều đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn nên cần chấp nhận,

vì vậy cần xử cho ly hôn giữa chị H, anh B là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] *Về nuôi con chung*: Chị H, anh B không có con chung.

[6] *Về tài sản chung*: Chị H, anh B không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét giải quyết.

[7] *Về án phí*: Chị H phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Cho ly hôn giữa chị Lương Thị H và anh Nguyễn Văn B.
2. *Về nuôi con chung*: không có.
3. *Về tài sản chung*: Không xem xét giải quyết.
4. *Về án phí*: Chị Lương Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003559 ngày 10-02-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (chị H đã nộp đủ tiền án phí)
5. Về quyền kháng cáo: Chị H có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh B vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- VKSND huyện Hưng Hà;
- Chi cục THADS huyện Hưng Hà;
- UBND xã C, h. H (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Trác